

Số: 2316/2024/QĐST-DS

X, ngày 28 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 1538/2023/TLST-DS ngày 02/10/2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần A; địa chỉ: 442 đường K, Phường M, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo uỷ quyền: ông Trần Phúc B; sinh năm: 1992; địa chỉ: Lầu 8 Toà nhà S, số 444A – 446 đường T, Phường I, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản uỷ quyền ngày 21 tháng 3 năm 2024).

Bị đơn: Ông Trương Quốc D; địa chỉ: 118/154 đường Đ, Q 22, Khu phố L, Phường N, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Dư Kim T; địa chỉ: M, S, huyện K, tỉnh Trà Vinh.

2/ Bà Dư Kim X; địa chỉ: 118/154 đường Đ, Q 22, Khu phố L, Phường N, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Trương Quốc D đồng ý trả cho A tổng số nợ còn thiếu tính đến ngày 18/10/2024 là 4.226.464.808 đồng, trong đó gồm: vốn gốc 3.117.978.653 đồng, lãi trong hạn 68.602.233 đồng, lãi quá hạn 1.006.587.279 đồng, phạt chậm trả lãi 33.296.643 đồng và 11.000.000 đồng tiền xem xét thẩm định tại chỗ, tổng cộng là:

4.237.464.808 đồng và tiền lãi, phạt chậm trả phát sinh theo Hợp đồng tín dụng, giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng, bản điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng đã ký kể từ ngày 19/10/2024 đến ngày trả hết nợ.

2.2 Phương thức thanh toán: Trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày hòa giải thành, bị đơn mỗi tháng trả gốc 10.000.000 đồng vào ngày 18 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 18/11/2024, đến tháng 18/4/2025 tất toán hết toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi còn thiếu.

2.3 Ngay sau khi bị đơn trả hết số tiền cho Ngân hàng A, Ngân hàng A có nghĩa vụ tất toán toàn bộ hợp đồng đã ký giữa ba bên.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chưa trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng bị đơn còn phải trả thêm tiền lãi, theo mức lãi suất theo hợp đồng mà hai bên đã ký.

2.4 Nếu ông Trương Quốc D không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì tài sản bảo đảm được cơ quan có thẩm quyền xử lý để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 23, tờ bản đồ số 43, địa chỉ: 118/154 đường Đ, Q 22, Khu phố L, Phường N, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Dư Kim T và bà Dư Kim X theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH00396 do Ủy ban nhân dân quận X, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02/11/2010, cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 28/11/2016.

2.5 Về án phí:

- Án phí dân sự hòa giải thành bị đơn phải nộp là 56.118.732 (năm mươi sáu triệu một trăm mười tám nghìn bảy trăm ba mươi hai) đồng.

- Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí 48.749.000 (bốn mươi tám triệu bảy trăm bốn mươi chín nghìn) đồng cho Ngân hàng TMCP A đã nộp theo biên lai thu số 0028196 ngày 24/7/2023 của Thi hành án dân sự quận X.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND Tp.HCM
- TAND, VKSND Q. X;
- THADS quận X;
- Dương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Công Khả

